

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng Công ty thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT-DMHN ngày 01/03/2024 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024,

Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội xin thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 (**Đại hội**) của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội (Tổng Công ty).
- Quy chế này nhằm cụ thể hoá một số vấn đề và chỉ áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty.

Điều 2: Công tác chuẩn bị Đại hội

1. Thông tin về việc tổ chức Đại hội được thông báo công khai trên website của Tổng Công ty www.hanosimex.com.vn

2. Việc mời Cổ đông tham dự Đại hội:

- a. Tổng Công ty mời Cổ đông tham dự Đại hội theo địa chỉ do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- b. Những Cổ đông có địa chỉ không rõ ràng hoặc thay đổi, đã đăng ký địa chỉ mới tại Tổng Công ty, được mời theo địa chỉ mới.
- c. Những Cổ đông không nhận được thư mời, Thông báo mời họp của Tổng Công ty đăng trên website sẽ thay cho Thư mời tham dự Đại hội.

3. Cung cấp tài liệu Đại hội cho Cổ đông tham dự Đại hội

Tổng Công ty tổ chức cung cấp tài liệu Đại hội như sau:

a. Những văn bản gửi kèm theo Thư mời:

- Giấy đăng ký tham dự Đại hội.
- Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội.

b. Các văn bản, tài liệu chi tiết của Đại hội được phát tại Trụ sở chính của Tổng Công ty từ ngày 01/4/2024 cho đến ngày khai mạc Đại hội hoặc được phát ngay tại Đại hội, đồng thời được đăng tải trên website của Tổng công ty www.hanosimex.com.vn từ ngày 02/4/2024.

4. Hội đồng Quản trị quyết định thành lập Ban Thẩm tra tư cách cổ đông (Ban Thẩm tra TCCĐ), Ban Tổ chức và các Ban chuẩn bị văn kiện cho Đại hội.

Điều 3. Thể thức, điều kiện và thành phần tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty theo thể thức Đại hội toàn thể, được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội bao gồm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Tổng Công ty đương nhiệm.
- Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty đương nhiệm.
- Các Cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong Danh sách Cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 25/3/2024 cung cấp hoặc người Đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông.

3. Đại biểu là Khách mời phải có Giấy mời của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/Đại diện uỷ quyền tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông

a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung của Đại hội theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty.

b. Cổ đông hoặc người Đại diện uỷ quyền dự họp được nhận thẻ biểu quyết sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký dự Đại hội với Ban kiểm tra TCCĐ.

c. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề Đại hội chưa biểu quyết, khi đó Đoàn chủ tịch Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông

a. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền khi đến dự Đại hội phải mang theo Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy uỷ quyền (đối với người Đại diện uỷ quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra TCCĐ.

- b. Trang phục lịch sự, giữ gìn trật tự, an ninh chung của Đại hội.
 - c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
 - d. Phát biểu theo những nội dung chương trình Đại hội đã thông qua.
3. Tuân thủ Quy chế tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty, Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội gồm 02 (hai) người do Đại hội thông qua.

2. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 (hai) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua, để ghi chép Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có quyền yêu cầu các Đại biểu dự họp tuân thủ các biện pháp kiểm tra an ninh, trục xuất những người không tuân thủ Quy chế Đại hội, gây rối, ngăn cản hoạt động bình thường của Đại hội, nhằm đảm bảo Đại hội được tiến hành một cách khoa học, trật tự và thực hiện đầy đủ chương trình Đại hội đã thông qua, đáp ứng được nguyện vọng của đa số đại biểu dự họp.

4. Ban Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông, soạn thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội để giúp Đoàn Chủ tịch thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

Điều 6. Thảo luận nội dung đại hội và giải đáp các ý kiến của cổ đông

1. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền dự họp nếu có ý kiến viết vào phiếu đặt câu hỏi (được phát kèm theo tài liệu của Đại hội) và gửi về Ban thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch.

2. Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được qui định trong Điều lệ hoặc pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được Ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Tổng công ty.

4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội vì thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời sau bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Tổng công ty.

Điều 7. Biểu quyết

1. Khi đăng ký tham dự Đại hội, mỗi cổ đông/người đại diện uỷ quyền sẽ được phát 02 Thẻ biểu quyết (Thẻ màu Vàng và thẻ màu Xanh). Mỗi thẻ biểu

quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và có quyền biểu quyết, trong đó ghi rõ các thông tin về cổ đông.

2. Qui ước biểu quyết:

a. Thẻ biểu quyết màu Vàng:

* Dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Qui chế tổ chức Đại hội.
- Chương trình Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Và biểu quyết các vấn đề khác của Đại hội do Chủ tọa Đại hội quyết định.

* Đối với các nội dung này, Đoàn chủ tịch sẽ điều hành việc biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Ban Thư ký hoặc Ban Kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số thẻ “Tán thành” trước sau đó đếm số thẻ “Không tán thành”, cuối cùng đếm số thẻ “Ý kiến khác” và công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b. Thẻ biểu quyết màu Xanh:

* Dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 ô trong 3 ô “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho các nội dung:

- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự thảo kế hoạch năm 2024 và các giải pháp thực hiện;

- Báo cáo tài chính công ty mẹ và Hợp nhất đã kiểm toán năm 2023;

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024;

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023;

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024;

- Tờ trình về tiền lương, thù lao, HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2023 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2024;

- Bầu cử thành viên HĐQT;

- Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2023.

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Nếu có).



* Đối với các nội dung biểu quyết này, việc biểu quyết thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm phiếu, tổng hợp báo cáo bằng biên bản kiểm phiếu và công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

* Thẻ biểu quyết hợp lệ: là thẻ được in theo mẫu in sẵn do Tổng Công ty phát hành, có đóng dấu treo, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào thẻ và có chữ ký của Cổ đông/người Đại diện ủy quyền của cổ đông.

* Thẻ biểu quyết không hợp lệ: là thẻ không đáp ứng một trong các yêu cầu đối với thẻ biểu quyết hợp lệ ở trên hoặc là thẻ có tất cả các nội dung không hợp lệ.

Từng nội dung biểu quyết chỉ được đánh dấu 1 ô trong 3 ô. Nếu không đánh dấu ô nào hoặc đánh dấu nhiều hơn 1 ô thì nội dung đó không hợp lệ.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

Quyết định của Đại hội được thông qua khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

✓ Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp;

✓ Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề Tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội.

Kính trình Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Song Hải

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Kính thưa:

- Quý vị Đại biểu cùng các vị Khách quý
- Quý vị Cổ đông Tổng Công ty cổ phần dệt may Hà Nội
- Thưa toàn thể Đại hội

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty, được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị, Tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả SXKD năm 2023, Kế hoạch SXKD năm 2024 của Tổng Công ty như sau:

* **Đặc điểm tình hình chung:**

Năm 2023 là năm SX KD đặc biệt khó khăn, chưa có tiền lệ. Tình hình lạm phát và giảm cầu, sức mua sản phẩm dệt may giảm mạnh ở các Quốc gia nên đã tác động rất xấu đến đơn hàng và hoạt động SXKD của ngành dệt may Việt nam.

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1 Ngành Sợi :

- Năm 2023 là năm rất khó khăn của thị trường sợi (Kể cả xuất khẩu và nội địa). Giá sợi luôn theo xu hướng giảm từ đầu năm đến cuối năm, với tốc độ giảm giá sợi luôn cao hơn tốc độ giảm giá bông.
- Kế hoạch sản xuất luôn được tính toán sát với diễn biến của thị trường bông-xơ và thị trường sợi.
- Lao động duy trì khá ổn định trong quý 1 nhưng biến động trong 6 tháng cuối năm. Sản xuất của nhà máy tương đối ổn định, huy động 80 % năng lực SX trong suốt cả năm. Sợi

sản xuất ra có địa chỉ tiêu thụ, lượng sợi tồn kho duy trì ổn định cả năm luôn dưới 1 tháng sản xuất.

- Chất lượng sợi duy trì ổn định theo tiêu chuẩn của Hanosimex và giữ được uy tín với khách hàng.
- Công tác tiết giảm chi phí sản xuất của ngành sợi được thực hiện thường xuyên, liên tục để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

1.2 Ngành May :

- Năm 2023 nhu cầu thị trường xuất khẩu giảm mạnh kéo theo số lượng đơn hàng sụt giảm, đơn giá gia công cũng giảm mạnh từ (20 -50) % so với năm 2022. Một số thời điểm các nhà máy may bị thiếu việc làm, sản xuất non tải.
- Trong năm 2023 TCT đã tập trung cho công tác thị trường, củng cố lại đội ngũ bán hàng, tích cực tìm kiếm đơn hàng để duy trì hoạt động sản xuất của các nhà máy.
- Công tác quản trị sản xuất, quản trị hệ thống, kiểm soát chất lượng được duy trì, thực hiện ở các đơn vị. Sắp xếp lại hệ thống kho tàng, kiểm tra chất lượng, giảm thiểu các đầu mối trung gian. Ưu tiên tập trung cho sản xuất.
- Chấm dứt hoạt động và giải thể Nhà máy May Đồng Văn từ 1/1/24 do không có hiệu quả.
- Chất lượng tại các nhà máy may về tổng thể đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Tổng Công ty tiếp tục đầu tư cải tạo sửa chữa nhiều hạng mục phục vụ đánh giá nhà máy, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động tại khu vực Nghệ An.

1.3 Ngành Dệt Nhuộm :

Dệt Kim:

Năm 2023 thị trường trầm lắng nên việc tìm kiếm đơn hàng gặp nhiều khó khăn, đơn hàng nhỏ lẻ và chưa đầy tải. Có nhiều thời điểm Công ty dệt kim phải giảm năng lực sản xuất gíntính toán tối đa để tiết giảm chi phí sản xuất.

Thiết bị ở một số khâu thiếu, lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu chất lượng sản phẩm, khó khăn cho việc tiếp nhận đơn hàng lớn, không cạnh tranh được với thị trường Trung Quốc. Nhà xưởng, máy móc thiết bị đến thời kỳ đại tu và sửa chữa lớn (Mái nhà nhuộm, lò hơi, lò dầu, trạm biến áp) → chi phí sửa chữa lớn.

Dệt khăn:

- Đơn hàng 8 tháng đầu 2023 đầy tải - Xuất khẩu 23 cont/tháng, giá bán tốt, chi phí đầu vào ổn định với giá sợi luôn thấp và giảm giá. Từ tháng 9 - 12/2023 Công ty bị cạnh tranh mạnh với các đơn vị khác về giá bán, phải giảm giá 5 phiên liên tiếp (Tổng giảm 15%) để lấy đơn hàng, đáp ứng cho SXKD.
- Công ty đã mở rộng thêm 3 khách hàng xuất khẩu và các khách hàng nội địa, tăng sản lượng, sản xuất nội địa đạt 5% năng lực sản xuất.

- 6 tháng cuối năm, Cty đã tuyển thêm lao động may, bổ sung cho số lao động còn thiếu. Tập trung tiết giảm chi phí sản xuất, cải tiến quy trình. Chất lượng sản phẩm đạt 99% loại A → SXKD có hiệu quả.

2. KẾT QUẢ SX - KD NĂM 2023

2.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2022	NQ ĐHĐCĐ 2023	THỰC HIỆN 2023	% TH 2023/ TH2022	% TH/NQ ĐHĐCĐ 2023
1	Vốn điều lệ	Triệu đ	205,000	205,000	205,000	100%	100%
2	Doanh thu hợp nhất (không VAT)	Triệu đ	1,697,773	1,390,000	1,312,885	77.33%	94.45%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>1,233,728</i>	<i>950,000</i>	<i>887,443</i>	<i>71.93%</i>	<i>93.42%</i>
3	LNTT hợp nhất	Triệu đ	23,397	16,000	(113,767)	-	-
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>19,547</i>	<i>10,000</i>	<i>(110,941)</i>	-	-
4	Lao động bình quân	Người	4,139	4,185	3,421	82.65%	81.74%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>2,845</i>	<i>2,850</i>	<i>2,177</i>	<i>76.25%</i>	<i>76.39%</i>
5	Thu nhập bình quân (ng/tháng)	Đồng	8,342,000	8,440,000	7,910,000	94.82%	93.72%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>8,204,000</i>	<i>8,500,000</i>	<i>8,008,000</i>	<i>97.61%</i>	<i>94.21%</i>

2.2. Các công tác trọng tâm thực hiện năm 2023

2.2.1 Công tác sản xuất kinh doanh:

Tỷ trọng Doanh thu các ngành trong toàn Hệ thống Hanosimex năm 2023 như sau:

- Doanh thu ngành Sợi đạt 501,555 tỷ. Chiếm 38.20 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành May đạt 295,703 tỷ. Chiếm 22.52 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành Dệt đạt 392,107 tỷ. Chiếm 29.87 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành Dịch vụ đạt 74,141 tỷ. Chiếm 5.65 % tổng doanh thu.
- Doanh thu khác: 49,379 tỷ. Chiếm 3.76 % tổng doanh thu.

Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2023 Tổng công ty đạt 31.781.811 USD giảm 26,8 % so với năm 2022. Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu của Tổng Công ty mẹ đạt 20.199.040 USD bằng 67,2 % so với năm 2022.

- Kim ngạch xuất khẩu của các Công ty con đạt 11.582.771 USD giảm 13,2 % so với năm 2022.

2.2.2 Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Ngành năm 2023:

* Ngành Sợi:

- Tiếp tục khó khăn từ 6 tháng cuối năm 2022. Giá sợi giảm sâu và không cùng biên độ với giá bông, có những thời điểm giá bán 1 kg sợi chưa bằng giá mua 1 kg bông nguyên liệu (Thời điểm tháng 2/2023 giá bông giảm kéo giá sợi giảm theo, sợi cotton thời điểm này nếu bán sẽ lỗ 1usd/1kg, sợi TC- CVC thì lỗ ít hơn). TCTy đã cân đối việc sản xuất và bán hàng cũng như cân đối lượng hàng tồn kho sao cho mức lỗ chung là thấp nhất.
 - Thị trường tiêu thụ sợi khó khăn chung trong cả xuất khẩu và nội địa. KHSX được điều chỉnh phù hợp để ổn định sản xuất cho Nhà máy. Đến tháng 3/2023 chủ động bố trí SX đầy tải tại PX1, PX2 chỉ bố trí sản xuất 50% năng lực. Tháng 4 dịch chuyển sản xuất sợi pha (CVCD) sang sx tại PX2 do nhu cầu thị trường tăng và để giảm chi phí sản xuất do non tải.
 - Ngành sợi cân đối tính toán được KHSX và KH tiêu thụ, giảm tối đa lượng hàng tồn kho. Đảm bảo dòng tiền phục vụ SXKD, tập trung công tác thu hồi công nợ.
 - Duy trì tốt công tác quản trị sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm. Chất lượng duy trì ổn định theo mục tiêu của Hanosimex, giữ được niềm tin và uy tín với khách hàng.
 - Thực hiện tốt công tác tu sửa thiết bị, chuẩn bị tốt các điều kiện khi thị trường tốt lên và sản xuất đầy tải trở lại.
 - Công tác thị trường và tiêu thụ: Tỷ trọng doanh thu sợi Xuất khẩu 2023 đạt 54% và Nội địa 46%.
- Về sản lượng sợi xuất khẩu 2023 đạt 5432 tấn sợi các loại chiếm 55.39 % tổng sản lượng tiêu thụ.
- Chiếm tỉ trọng tiêu thụ lớn nhất là thị trường Trung Quốc với 70% tổng sản lượng, tăng 36% so với 2022 (34%), các mặt hàng tiêu thụ chính là sợi CD; CVCD, TCD.
 - Đứng thứ hai là thị trường Hàn Quốc với 15% tổng sản lượng, giảm 26% so với năm 2022 (41%) với các mặt hàng tiêu thụ chính là sợi CD; CVCD; TCD.
 - Các thị trường khác như Chile, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ, Thái Lan, Peru, Colombia, Xuất khẩu tại chỗ chiếm 15% tổng sản lượng, giảm 10% so với năm 2022.
- Về sản lượng sợi tiêu thụ nội địa 2023:
- Trong năm 2023 Tổng công ty đã tiêu thụ được 4375 tấn sợi các loại, tỷ trọng tiêu thụ sợi nội địa chiếm 44.61% tổng sản lượng tiêu thụ. Thị trường tiêu thụ sợi nội địa của Tổng Công ty chủ yếu tập trung cho các Công ty trong chuỗi cung ứng Vinatex và các Công ty con trong Hệ thống Hanosimex.
- Sản lượng sợi sản xuất (quy về Ne30) đạt được năm 2023 là 8475 tấn bằng 84% so với năm 2022.

TCTy vẫn duy trì khá ổn định hoạt động SXKD ngành sợi. Ổn định và nâng cao CLSP, giữ được KH, phát triển thêm KH mới. Giải quyết hợp lý hàng tồn kho, ổn định việc làm và đời sống cho Người lao động.

*** Ngành May:**

- Thị trường và đơn hàng gặp nhiều khó khăn → Doanh thu CM đạt thấp. Năng suất các nhà máy may sụt giảm. Tháng 9 -10 thiếu đơn hàng khá nhiều.

- Tính liên kết chuỗi trong hệ thống còn hạn chế, chưa phát huy được năng lực sản xuất từ vải sang may. Tỷ trọng đơn hàng FOB bị suy giảm.

- Lao động biến động khá lớn ở các khu vực do bị các yếu tố cạnh tranh.

- Năng suất lao động ngành may còn thấp.

→ Ngành may đã tập trung công tác đào tạo, củng cố nguồn nhân lực và công tác thị trường. Sắp xếp lại một số bộ phận để giảm khâu trung gian, giao cho các Đồng chí Giám đốc nhà máy may quản lý để chủ động trong công tác quản trị sản xuất tại nhà máy.

*** Ngành Dệt nhuộm:**

- Ngành Dệt kim - Công ty cổ phần dệt kim Hanosimex sản xuất không đầy tải, chi phí SX tăng. Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều không đạt được so với kế hoạch đề ra và so với cùng kỳ năm 2022. Công ty đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp để tiết giảm chi phí SX, tìm kiếm đơn hàng.

- Ngành Dệt khăn - Công ty CP Dệt Hà Đông : Đạt doanh thu và có lợi nhuận trong điều kiện khó khăn của thị trường. Năm 2023 Công ty có điều kiện tiết giảm các chi phí trong SX từ nguyên liệu sợi đầu vào với các mức giá liên tục giảm trong cả năm → SXKD của Công ty có hiệu quả.

2.2.3. Công tác tổ chức, quản trị nguồn nhân lực:

*** Công tác tổ chức cán bộ:**

- Năm 2023, trong bối cảnh thiếu đơn hàng - đơn giá giảm sâu, TCTy tập trung tìm kiếm đơn hàng cho SX, ổn định việc làm và đời sống cho người lao động, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên các địa bàn. Duy trì được đội ngũ cốt cán và công nhân lành nghề chuẩn bị sẵn sàng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

- Thực hiện điều chỉnh mô hình tổ chức, quản lý ngành may. Điều chuyển bộ phận KCS vải về nhà máy may; điều chuyển các kho NPL, vải, thành phẩm về các nhà máy may quản lý.

- Tổng Công ty đã chủ động sắp xếp tổ chức lại bộ máy, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp, đặc biệt là khối cán bộ quản lý và khối sản xuất may, giảm bớt đầu mối trung gian, tăng cường quản lý trực tuyến nhằm gọn nhẹ bộ máy và tiết giảm chi phí.

- Thành lập các nhóm Sale, nhóm XNK và Quản lý đơn hàng của Phòng TT May, để chuyên môn hóa công việc và đẩy mạnh công tác thị trường cho ngành may.

*** Chính sách đối với người lao động:**

- Tổng Công ty đã xây dựng cơ chế chính sách đãi ngộ tương xứng với mức độ đóng góp của người lao động thông qua hệ thống thang bảng lương, thưởng theo kết quả của cá nhân và tập thể. Thực hiện chế độ phụ cấp xăng xe, nhà trọ, chuyên cần, an toàn viên, ... nhằm thu hút lao động tại các địa phương nơi có nhà máy sản xuất của Tổng Công ty.

- Nhiều thời điểm khó khăn trong SXKD, Tổng công ty phải cân đối tính toán, hỗ trợ tiền lương để ổn định SX và giữ chân người lao động.

- Luôn trích nộp đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và thanh toán các khoản chế độ ốm đau, con ốm, thai sản cho người lao động theo quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo đầy đủ quyền lợi chính đáng và tạo sự yên tâm cho người lao động.

- Thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

*** Công tác tuyển dụng, đào tạo, tiền lương:**

- Thực hiện nhiều khóa đào tạo, đào tạo lại cán bộ. Cử 9 học viên tham gia đào tạo Lớp Tài năng trẻ Vinatex (Young Talent); 12 người tham gia lớp đào tạo nội bộ Vinatex; 23 người tham gia lớp kỹ năng quản lý chất lượng sợi, 187 lượt người tham dự các lớp đào tạo Lớp quản lý chất lượng, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng trong quản lý SX ngành may do Công đoàn dệt may Việt Nam tài trợ.

- Xây dựng lại định biên, quy chế phân phối thu nhập tiền lương các nhà máy may và nhà máy sợi thuộc TCTy.

- Xây dựng, hoàn thiện lại chức năng nhiệm vụ các đơn vị; bản mô tả công việc các vị trí tại các phòng ban, nhà máy; dự thảo khung năng lực ... để làm công cụ quản trị nhân sự.

- Năm 2023 có mức độ biến động lao động lớn, TCT đã tập trung tuyển dụng lao động cho các nhà máy, phòng ban để bổ sung số lao động bị thiếu hụt, nhưng số lượng chưa đáp ứng được yêu cầu.

2.2.4. Công tác đầu tư :

Dự án đầu tư thực hiện năm 2023

2.2.4.1. Đầu tư tại Tổng công ty:

Trong năm 2023 Tổng Công ty thực hiện đầu tư: 4,389.868.082 VNĐ với chi tiết như sau:

- Sửa chữa cải tạo các nhà WC Chi nhánh Nam Đàn 1: 350.000.000 VNĐ.
- Làm phòng nghỉ uống nước cho công nhân tại Chi nhánh Hà Nam (Dự án Giờ 8+):
Tổng giá trị thực hiện: 45.364.000 VNĐ

- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải tại Chi nhánh Nghệ An: Tổng giá trị thực hiện: 728.936.200 VNĐ
- Thi công và cải tạo khu gấp và bao túi sản phẩm và kho thành phẩm tại Nhà máy may Nghi Lộc: Tổng giá trị thực hiện: 50.000.000 VNĐ
- Thi công cải tạo, sửa chữa một số hạng mục Nhà ăn tại Chi nhánh Nghệ An: Tổng giá trị thực hiện: 49.007.602 VNĐ
- Đầu tư 1 máy nén khí công suất 37KW tại Nam Đàn: Tổng giá trị thực hiện: 264.000.000 VNĐ
- Đầu tư hệ thống điều hoà khu vực bao túi SP – NM May NĐ 2 : Tổng giá trị thực hiện :137.367.320 VNĐ
- Khắc phục tồn tại về công tác PCCC tại Nhà máy may Nam Đàn 2 và Tổng kho : đầu tư hệ thống chữa cháy và hút khói tự động ,Tổng giá trị thực hiện: 2,765.193.000 VNĐ

2.2.4.2. Đầu tư tại các công ty con:

Công ty cổ phần dệt Hà Đông Hanosimex: Tổng mức đầu tư 718.141.800 VNĐ, với cụ thể:

- Máy dò kim: 224.952.000 VNĐ
- Hệ thống PCCC: 399.565.000 VNĐ
- Lắp đặt vách ngăn nhà máy may: 93.624.800 VNĐ

PHẦN B ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2024

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 và các giải pháp:

1. Các chỉ tiêu SX - KD chủ yếu năm 2024:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2024
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1,319,400
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>856,000</i>
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	6,400
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	
3	Lao động	Người	3,186
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>2,080</i>
4	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Nghìn đồng	8,474
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>8,300</i>

* Mục tiêu chung của Tổng Công ty:

Tập trung duy trì và phát triển Tổng Công ty theo định hướng liên kết chuỗi sản phẩm dệt kim, với 3 ngành SX chính : Sợi - Dệt nhuộm – May.

*** Ngành sợi:**

Thực hiện mục tiêu công tác kinh doanh phải bám sát thị trường và giữ vững chất lượng sợi theo phân khúc thị trường đã lựa chọn, cụ thể:

- Mở rộng thị trường xuất khẩu sợi sang Nhật Bản. Xúc tiến thương mại, tăng cường gặp gỡ khách hàng tại thị trường Trung Quốc, Hàn quốc, ... và các thị trường khác.
- Chăm sóc các Khách hàng cũ, tìm kiếm thêm Khách hàng mới trong thị trường nội địa. Tiếp tục tăng tỷ trọng sợi nội địa để bán trong chuỗi cung ứng nội bộ TCTy, Tập đoàn và các khách hàng bên ngoài của TCTy.
- Xây dựng Hệ thống khách hàng chiến lược, ký kết hợp đồng số lượng ổn định, dài hơi đảm bảo tăng hiệu quả sản xuất cho các dây chuyền SX. Tìm cách khai thác tối đa dây chuyền kéo sợi CM. Ổn định và nâng cao chất lượng sợi.
- Tính toán đầu tư để đa dạng hóa mặt hàng và đầu tư chiều sâu cho thiết bị để duy trì và ổn định chất lượng.

*** Ngành may:**

- Tập trung công tác thị trường, tìm kiếm đơn hàng đủ cho năng lực sản xuất của các nhà máy, xây dựng hệ thống khách hàng ổn định. Mục tiêu, mỗi nhà máy tối thiểu có từ 2-3 khách hàng chiến lược.
- Đổi mới công tác quản trị ngành may. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại bộ máy quản lý, tinh giảm tỷ lệ gián tiếp. Củng cố, cải tiến công tác quản trị để tăng năng suất lao động.
- Tập trung vào sản xuất các dòng hàng có số lượng lớn, chất lượng trung bình khá trở lên. Giảm tỷ lệ đơn hàng gia công nội địa, tăng tỷ lệ đơn hàng gia công xuất khẩu và FOB.
- Tiếp tục đầu tư một số thiết bị tự động để ổn định sản xuất, tăng năng suất lao động. Phối hợp với các đơn vị trong Hệ thống Tập đoàn và VNC để xây dựng Trung tâm giao dịch, thiết kế, triển khai may mẫu tại khu vực Hà Nội nhằm đáp ứng và tạo lợi thế cho việc ổn định sản xuất ngành may của TCTy và các đơn vị trong Hệ thống Vinatex và VNC.

*** Ngành dệt kim:**

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Công ty và các đơn vị trong Tập đoàn để phát triển chuỗi cung ứng theo chủ trương một điểm đến các sản phẩm dệt kim của Tập đoàn và chuỗi F.O.B nội bộ.
- Tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết năng lực sản xuất. Cung cấp vải cho các Doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước.

- Chuẩn bị các điều kiện tốt nhất, khả năng linh hoạt chuyển đổi mặt hàng để đón những cơ hội khi thị trường có dấu hiệu phục hồi.

*** Ngành dệt khăn:**

- Tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết năng lực sản xuất. Phát triển tối đa đơn hàng hiện có tại thị trường Nhật Bản, mở rộng sang các thị trường mới: Hàn Quốc, Mỹ. Đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa, duy trì ở mức 5% năng lực sản xuất.
- Ổn định và kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm đạt 99% loại A, giảm thiểu rủi ro trong SXKD. Tiết giảm tối đa chi phí SX. Tính toán đầu tư thận trọng để nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng được nhu cầu thị trường và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 :

2.1. Giải pháp về thị trường và quản trị sản xuất :

a) Giải pháp về thị trường:

*** Ngành Sợi :**

- Theo dõi, bám sát diễn biến thị trường bông-xơ-sợi, dự đoán xu hướng cung cầu và giá sợi để đưa ra các quyết định sản xuất có hiệu quả.
- Lựa chọn cơ cấu mặt hàng tối ưu, phù hợp với năng lực của các dây chuyền sản xuất.
- Có chính sách phù hợp để giữ được các thị trường cũ, khách hàng cũ. Giữ vững thương hiệu và chất lượng sợi Hanosimex. Tăng cường chào hàng, làm mẫu, giao dịch, gặp gỡ trực tiếp ... để thâm nhập vào các thị trường phi truyền thống.
- Xây dựng mối quan hệ thường xuyên với Khách hàng, tạo sự khác biệt, lợi thế cạnh tranh. Xây dựng niềm tin ở khách hàng.

*** Ngành May:**

- Tập trung tìm kiếm đơn hàng đủ cho NLSX của các nhà máy.
- Dự báo diễn biến thị trường để đưa ra quyết định linh hoạt, kịp thời trong giao dịch với khách hàng.
- Xác định các khách hàng trọng điểm, chiến lược để xây dựng phương án hợp tác phù hợp.
- Tìm kiếm một số Khách hàng ở thị trường phi truyền thống để giảm bớt rủi ro khi đơn quá nhiều năng lực xuất khẩu sang thị trường Mỹ.
- Căn cứ tình hình thị trường, năng lực sản xuất và trình độ tay nghề công nhân của từng nhà máy để lựa chọn các đơn hàng có số lượng & kết cấu phù hợp.

- Tập trung nguồn nhân lực để phát triển đơn hàng FOB, xây dựng và thành lập Ban SXKD đơn hàng FOB của Tổng Công ty dựa trên những điều kiện, lợi thế sẵn có để thực hiện tìm kiếm khai thác đơn hàng FOB, phát triển sản phẩm may và vải dệt kim theo yêu cầu của thị trường.
- Tiếp tục tuyển dụng, đào tạo đội ngũ Marketing cho ngành may để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

*** Ngành dệt - nhuộm:**

- Ngành Dệt Khăn tập trung mở rộng thị trường để tránh phụ thuộc vào một, hai khách hàng quen thuộc, đảm bảo an toàn lâu dài cho sản xuất kinh doanh. Linh hoạt về giá bán, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào, quản lý dòng tiền có hiệu quả. Nắm bắt cơ hội để đảm bảo đơn hàng cho sản xuất đầy tải, có hiệu quả, chủ động đề phòng rủi ro khi tín hiệu thị trường xấu.

Thực hiện các giải pháp để tuyển dụng đủ lao động. Xây dựng cải tiến chế độ chính sách phù hợp để giữ chân Người lao động và ổn định sản xuất.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tiết kiệm nhằm giảm chi phí và giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Ngành Vải Dệt kim tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết NLSX. Ưu tiên cho các đơn hàng FOB của TCTy và chuỗi cung ứng Vinatex, với các giải pháp cạnh tranh bằng giảm chi phí sản xuất và cải tiến chất lượng.

Linh hoạt trong phương án sản xuất (Kê cả gia công và phương thức hợp tác SXKD khác) để phát huy năng lực sản xuất, duy trì việc làm và giữ chân người lao động. Cải tiến công tác QTSX, tiết giảm chi phí SX để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Tập trung cho công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực.

b) Giải pháp quản trị sản xuất:

- Các nhà máy chủ động nghiên cứu, tìm giải pháp tăng năng suất, hiệu suất và kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất. Nghiên cứu đầu tư 1 số thiết bị tiên tiến, thiết bị chuyên dùng tự động hóa để nâng cao năng suất lao động, nhất là đối với ngành may.
- Cân đối mặt hàng linh hoạt, phù hợp với nhu cầu thị trường ở các thời điểm khác nhau, tìm điểm cân bằng về sản lượng và chi phí để sản xuất có hiệu quả.
- Thực hiện các giải pháp để giảm chi phí SX, từ giảm giá dịch vụ mua ngoài, đôn rà soát, tiết giảm các định mức tiêu hao, nâng cao hiệu suất thiết bị, tiết kiệm điện, nguyên nhiên vật liệu, ... để giảm giá thành SX.

- Ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng chặt chẽ, tin cậy, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Tuyển dụng, đáp ứng đủ số lượng lao động theo yêu cầu cho các nhà máy để gia tăng sản lượng và có điều kiện để tăng năng suất lao động. Từ đó tiết giảm được chi phí trên đơn vị sản phẩm và phát huy hết năng lực sản xuất của các nhà máy.
- Cải tiến hệ thống quản lý, áp dụng chuyển đổi số vào Quản trị sản xuất ngành sợi và ngành may.

2.2. Giải pháp tổ chức và quản trị nguồn nhân lực:

- Ổn định quy mô lao động các Nhà máy may và Nhà máy sợi thông qua các chương trình giữ chân người lao động hiện có và thu hút lao động mới.
- Tiếp tục xây dựng lại định biên các nhà máy, phòng ban theo hướng tiếp tục tinh giảm các bộ phận gián tiếp. Kiểm soát, điều chỉnh tổ chức, vận hành các đơn vị ngành may sau khi tái cấu trúc đã thực hiện năm trước, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả
- Hoàn thiện các văn bản quản trị lao động, chế độ chính sách; tham gia chương trình chuyển đổi số ngành nhân sự, tiền lương của Tập đoàn.
- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động về công tác Quản trị nhân sự một cách có hiệu quả.
- Sử dụng các công cụ quản trị nhân sự để đánh giá, bố trí, đãi ngộ phù hợp với thực tế của Tổng Công ty.
- Tiếp tục các chương trình đào tạo có chọn lọc nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hiện có, tập trung các nội dung về công tác thị trường, quản trị sản xuất, quản trị nhân sự....

2.3. Giải pháp về tài chính:

- Quản trị tài chính - cân đối dòng tiền, đưa ra các dự báo sớm, để có phương án SXKD phù hợp, không để thiếu hụt dòng tiền bất ngờ, ảnh hưởng đến uy tín TCTy với các Ngân hàng.
- Quản trị chi phí đi vào chiều sâu, đưa ra các phân tích, đánh giá, giám sát tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD của TCTy.
- Đánh giá tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động SXKD của Công ty Mẹ và các Công ty con trong Hệ thống - Đề xuất các giải pháp ngăn chặn rủi ro.
- Tiếp tục cơ cấu và tái cấu trúc các khoản đầu tư không hiệu quả. Đôn đốc các đơn vị liên quan thu hồi tốt công nợ, không để Khách hàng chiếm dụng vốn của TCTy.
- Thực hiện chuyển đổi số theo chương trình của Tập đoàn dệt may Việt Nam.

II. Kế hoạch Đầu tư 2024:

1. Các dự án triển khai thực hiện năm 2024 của Tổng Công ty

1.1 Dự án xây dựng tòa nhà đa năng Hanosimex với quy mô 19.300 m² sàn kinh doanh: Làm các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư với Thành Phố Hà Nội, điều chỉnh Tổng mức đầu tư từ 346 tỷ đồng về mức dưới 300 tỷ đồng do tính toán lại phương án kinh doanh phù hợp và hiệu quả hơn; Thời gian dự kiến hoàn thành 2026.

1.2 Ngành may đầu tư khoảng 2,7 tỷ đồng trong đó: phần mềm quản trị 1,5 tỷ và đầu tư bổ sung các thiết bị tự động hóa nâng năng suất lao động khoảng 1,2 tỷ đồng.

1.3 Ngành sợi đầu tư cải tạo Hệ thống khí nén hiện tại để tiết kiệm điện cho 02 phân xưởng sản xuất sợi. Dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 1,5 tỷ đồng

2. Các dự án triển khai thực hiện năm 2024 của các Công ty con

2.1 Công ty CP Dệt Hà Đông: Dự kiến tổng đầu tư năm 2024 là: 10.933.000.000. đồng như sau:

1- 04 Máy dệt thổi khí: 10.000.000.000 đồng

2- 01 Máy mắc phân băng: 470.000.000 đồng

3- 01 Máy tờ xoắn: 463.000.000 đồng

Kính thưa Đại hội!

Thưa quý vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ tình hình, hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 của Tổng Công ty cổ phần dệt may Hà Nội. Trong bối cảnh năm 2024 tình hình kinh tế Thế giới và trong nước còn nhiều biến động và khó khăn, Tập thể CBCNV - Người lao động trong Hệ thống Hanosimex sẽ cố gắng thực hiện đạt được các mục tiêu đề ra.

Kính chúc các Đại biểu sức khỏe, hạnh phúc

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Song Hải

Số: 18 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội, bao gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 49/2024/KT-AV3-TC đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 88/2024/KT-AV3-TC đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2023

1. Bảng cân đối Kế toán

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị: Triệu đồng	
		31/12/2023	01/01/2023
1	Tổng Tài sản	1,178,935	1,559,397
1.1	Tài sản ngắn hạn	398,381	712,273
	- Tiền và tương đương tiền	48,133	39,482
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	160,450	315,725
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	30,187	114,389
	- Hàng tồn kho	151,916	237,020
1.2	- Tài sản dài hạn	780,553	847,125
	- Tài sản cố định	563,386	616,414
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	121,373	125,642
	- Tài sản dài hạn khác	81,170	87,854
2	Tổng Nguồn vốn	1,178,935	1,559,397
2.1	Nợ phải trả	832,562	1,098,032
	- Nợ ngắn hạn	501,405	717,304
	- Nợ dài hạn	331,157	380,728
2.2	Vốn chủ sở hữu	346,372	461,365
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Tổng doanh thu - thu nhập	939,093	1,288,902
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	887,443	1,233,728
	- Doanh thu hoạt động tài chính	15,748	53,314
	- Thu nhập khác	35,902	1,860
2	- Lợi nhuận trước thuế	(110,942)	19,547
3	- Lợi nhuận sau thuế	(110,972)	15,460

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023

1. Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	01/01/2023
1	Tổng Tài sản	1,472,008	1,882,408
1.1	Tài sản ngắn hạn	594,732	919,479
	- Tiền và tương đương tiền	60,980	54,605
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	179,740	345,001
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	67,527	137,087
	- Hàng tồn kho	263,624	363,205
1.2	- Tài sản dài hạn	877,276	962,930
	- Tài sản cố định	728,359	800,127
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	20,734	20,781
	- Tài sản dài hạn khác	112,366	123,622
2	Tổng Nguồn vốn	1,472,008	1,882,408
2.1	Nợ phải trả	1,017,712	1,301,647
	- Nợ ngắn hạn	627,855	843,079
	- Nợ dài hạn	389,857	458,568
2.2	Vốn chủ sở hữu	454,296	580,761
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	69,242	73,754

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Tổng doanh thu - thu nhập	1,394,170	1,758,849
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	1,312,885	1,697,773
	- Doanh thu hoạt động tài chính	19,838	57,955
	- Phần lãi trong Công ty liên doanh doanh, liên kết	404	523
	- Thu nhập khác	61,044	2,599
2	- Lợi nhuận trước thuế	(113,767)	23,397
3	- Lợi nhuận sau thuế	(121,520)	18,475

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Tổng công ty tại địa chỉ hanosimex.com.vn
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



The stamp is circular and red. The text inside the stamp reads: "M.S.D.N. 0100100826 - C.T.C.P.", "TỔNG CÔNG TY", "CƠ PHÂN", "ĐỆT MÂY", "HÀ NỘI", and "Q. HOANG MAI - TP. HÀ NỘI". A blue ink signature is written over the stamp.

Nguyễn Song Hải



A partial red circular stamp is visible in the bottom right corner. The visible text includes "00826-C.T.C.P.", "ÔNG TY", "HÀN", "MÂY", and "NỘI".

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc tái cấu trúc các đơn vị thành viên, công ty con thuộc Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD) của các đơn vị thành viên, công ty con năm 2023, tình hình SXKD của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông thông qua việc tái cấu trúc các đơn vị như sau:

1. Hiện nay Công ty CP Thương mại Hải Phòng Hanosimex (Thương Mại Hải Phòng) đã bị thu hồi đất để Thành phố Hải Phòng thực hiện “Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư và chỉnh trang đô thị” phía Công ty đã nhận tiền đền bù, khoản tiền đền bù không đủ nguồn lực để duy trì hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả. Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông thoái toàn bộ vốn góp của Tổng công ty tại Thương Mại Hải Phòng (nếu tìm được đối tác) hoặc tiến hành giải thể công ty để thu hồi vốn góp.

2. Năm 2023 tình hình SXKD của Công ty CP May Halotexco (May Halotexco) thua lỗ. Để thu hồi được phần vốn góp và giảm bớt sự ảnh hưởng đến SXKD của Tổng công ty. Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông thoái toàn bộ vốn góp của Tổng công ty tại May Halotexco.

3. Hiện nay SXKD ngành may của TCT kém hiệu quả, để tận dụng nguồn lực bên ngoài về đơn hàng, về nhân lực, về quản trị sản xuất... Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông về chủ trương tái cấu trúc các nhà máy May Nam Đàn 1, Nam Đàn 2, Nghi Lộc tại Nghệ An theo các phương án cổ phần hóa, bán hoặc cho thuê.

4. Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội đang nắm giữ 51,32% vốn điều lệ tại Công ty CP Dệt Kim Hanosimex (Công ty Dệt Kim). Hiện nay Công ty Dệt Kim thuê lại nhà xưởng và một phần máy móc thiết bị của Tổng công ty để SXKD. Để hoạt động SXKD của Công ty Dệt Kim được ổn định và định hướng đầu tư phát triển. Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông lựa chọn tái cấu trúc theo phương án sau:

Góp vốn tăng lên vào Công ty CP Dệt Kim bằng lợi thế đất, nhà xưởng và máy móc thiết bị hiện Công ty Dệt Kim đang thuê khi Công ty CP Dệt Kim tăng vốn điều lệ, hoặc tìm đối tác cho thuê lại toàn bộ hoạt động hoặc chuyển nhượng tài sản và thoái vốn tại Công ty Dệt Kim

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện công tác tái cấu trúc nêu trên, quyết định thời điểm, cách thức, chọn đối tác chiến lược... đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Tổng công ty, trên nguyên tắc bảo toàn và thu hồi tối đa vốn đầu tư.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Song Hải

Số: 20 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

- Báo cáo thực chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2023: 887.057.969 đồng bằng 79% kế hoạch.

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số người	Tiền Lương, thù lao năm 2023(đồng)		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Hội đồng quản trị	5	690.000.000	553.827.324	80
2	Ban kiểm soát	3	402.000.000	297.230.645	74
3	Thư ký	01	36.000.000	36.000.000	100
Tổng cộng			1.128.000.000	887.057.969	79

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2024: 878 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số người	Kế hoạch tiền Lương, thù lao năm 2024 (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	5	440.000.000	
2	Ban kiểm soát	3	402.000.000	01 người chuyên trách
3	Thư ký	01	36.000.000	
Tổng cộng			878.000.000	

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của HĐQT, ban kiểm soát, Thư ký HĐQT sẽ quyết toán theo thành viên thực tế và số tiền thực chi.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!
Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Song Hải

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ban kiểm soát Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua phương án lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty như sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty và giao cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.



Đỗ Minh Sơn

Hà nam, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội
Năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần May Hà nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024 của Tổng Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động:

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm kiểm toán. Lập báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Xem xét các báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng, tổng kết năm của Tổng giám đốc, kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính của Tổng Công ty.
- Tham gia một số cuộc họp cùng HĐQT và CQĐH về hoạt động quản trị Công ty, tình hình bán hàng, dự trữ tồn kho, quản lý vốn và chi phí.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

Căn cứ vào các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, tình hình thực hiện năm 2023 như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/ kế hoạch	TH/năm 2022
1. Tổng doanh thu	Tr đồng	1.288.888		939,093		72.9%
- Doanh thu thuần	Tr đồng	1.233.715	950.000	887.443	93%	72%
- Doanh thu hoạt động TC	Tr đồng	53.313		15.748		30%

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/ kế hoạch	TH/năm 2022
- Doanh thu khác	Tr đồng	1.860		35.902		1930%
2. Chi phí		1.269.341		1.050.034		83%
- Giá vốn hàng bán	Tr đồng	1.114.072		882.292		79%
- Chi phí hoạt động TC	Tr đồng	76.331		61.020		80%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	Tr đồng	35.492		41.161		116%
- Chi phí bán hàng	Tr đồng	33.391		18.317		55%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	44.941		86.276		192%
- Chi phí khác	Tr đồng	606		2.129		351%
3. Lợi nhuận						
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	19.547	10.000	(110.941)	-	-568%
+ LN thuần từ Hoạt động KD	Tr đồng	18.293		(144.714)		-791%
+ LN khác	Tr đồng	1.254		33.773		2693%
-Thuế TNDN	Tr đồng	4.087		31		1%
- LN sau thuế TNDN	Tr đồng	15.460		(110.972)		-718%

NHẬN XÉT CHUNG:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT tập trung vào hai ngành sản xuất chính là kéo sợi và may sản phẩm dệt kim:

- **Ngành Sợi:** Năm 2023 là năm đặc biệt khó khăn của thị trường sợi. Giá sợi luôn theo xu hướng giảm từ đầu đến cuối năm, tốc độ giảm giá sợi luôn cao hơn tốc độ giảm giá bông.

+ Cơ cấu doanh thu ngành sợi: Doanh thu xuất khẩu: 56% (năm 2022: 51%), Doanh thu nội địa: 44% (năm 2022: 49%).

+ Thị trường xuất khẩu chính của TCT năm 2023 vẫn là Trung Quốc (70% về sản lượng XK, 67% về doanh thu XK), Hàn Quốc (15% về sản lượng XK, 17% về doanh thu XK), còn lại là các thị trường khác như Chile, Đài Loan, Asean...

+ Thị trường nội địa năm 2023: Tiêu thụ các công ty trong chuỗi nội bộ (Cty Dệt kim Hanosimex, Cty Hà Đông, Cty Thời Trang, Cty Dệt kim Đông Xuân): 48% về sản lượng nội địa (năm 2022: 62%) và 52% về doanh thu nội địa (năm 2022: 65%).

+ Kế hoạch sản xuất được tính toán phù hợp với diễn biến của thị trường bông xơ và thị trường sợi.

+ Chất lượng sản phẩm sợi ổn định giữ vững niềm tin của khách hàng.

- **Ngành May:** Ngành may nhu cầu nội địa cũng như xuất khẩu giảm mạnh kéo theo giá và số lượng đơn hàng sụt giảm, một số thời điểm các nhà máy thiếu việc dẫn đến sản xuất non tải.

+ Doanh thu Ngành may năm 2023 đạt 209 tỷ bằng 67% kế hoạch và 51% so năm 2022. Doanh thu FOB năm 2023 chiếm 16,6% doanh thu ngành may (năm 2022: 28%).

+ Lao động và năng suất lao động bình quân đều giảm so năm 2022. Năng suất lao động bình quân ngành may TCT đạt 13,8 USD/người/ngày, bằng 77% so năm 2022.

Do Nhà máy may Đồng Văn hoạt động không hiệu quả trong nhiều năm, Tổng công ty đã quyết định dừng sản xuất và giải thể nhà máy may từ 01/01/2024.

Với những diễn biến bất lợi của thị trường trong năm 2023, được sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn dệt may Việt Nam, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và tập thể CBCNV đã nỗ lực tìm nhiều giải pháp để phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, cụ thể như sau:

1. SẢN XUẤT

- Sản lượng Sợi qui đổi NE30 năm 2023 đạt 8.475 tấn (bình quân/tháng: 706 tấn/tháng), bằng 79% kế hoạch và 85% so với năm 2022.

- Sản lượng May qui đổi năm 2023 đạt 13,3 triệu sp, bằng 53% kế hoạch và 68% so với năm 2022.

2. DOANH THU

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 887.443 triệu đồng (bằng 93% kế hoạch và 72% so với năm 2022)

Trong đó:	+ Doanh thu sợi:	635.540 triệu đồng
	+ Doanh thu may:	209.604 triệu đồng
	+ Doanh thu thương mại khác:	42.299 triệu đồng

- Doanh thu hoạt động tài chính: 15.748 triệu đồng (bằng 30% so với năm 2022). Trong đó tiền cổ tức thu được là 757,2 triệu đồng.

- Thu nhập khác: 35.902 triệu đồng (1930% so với năm 2022). Trong đó, Thu nhập từ khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư dài hạn là 24.666 triệu đồng.

3. CHI PHÍ

Công ty đã hạch toán đầy đủ các khoản chi phí theo quy định và trích lập dự phòng các khoản rủi ro để đảm bảo an toàn tài chính cụ thể năm 2023 đã trích: 55.597 triệu đồng.

• Dự phòng giảm giá hàng tồn kho:	1.208 triệu đồng
• Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:	4.269 triệu đồng
• Dự phòng công nợ phải thu khó đòi:	50.120 triệu đồng

4. LỢI NHUẬN

Thị trường đặc biệt khó khăn đối với ngành dệt may dẫn đến kết quả thua lỗ của TCT trong năm 2023.

- Lợi nhuận trước thuế lỗ 110.941 triệu đồng

- Lợi nhuận sau thuế lỗ 110.972 triệu đồng.

Trong đó:

- Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh: (144.714) triệu đồng.
- Lợi nhuận khác: 33.773 triệu đồng.

5. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM TSCĐ

- Về Tài sản cố định

Trong điều kiện hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn, Tổng công ty chỉ đầu tư một số MMTB hoặc sửa chữa một số hạng mục xây dựng thật cần thiết phục vụ hoạt động sản xuất gồm:

Stt	Hạng mục	Số tiền
1	01 Máy chủ Dell T550	99,090,909
2	01 Máy nén khí trục vít biến tần model YEE37A	240,000,000
3	02 máy ghép tự động, model RSB-D50, hãng Rieter cho PX2 -	2,691,829,600

	NM Sợi ĐV	
4	01 hệ thống phòng cháy tự động Sprinkler kho bông 2	290,942,000
5	Hệ thống xử lý nước thải tại Nghệ An	501,590,000
6	02 Máy biến áp 1600 kVA 35-22/0,4 kV	620,000,000
7	Cung cấp lắp đặt hệ thống điều hòa tại Nam Đàn (theo yêu cầu khách hàng)	124,879,300
Tổng cộng		4,568,331,809

Một số máy móc thiết bị, phương tiện vận tải cũ hỏng và không còn nhu cầu sử dụng hoặc chuyển sang TSCĐ thuê tài chính làm giảm nguyên giá TSCĐ là 11.971.913.988 VNĐ, cụ thể:

Stt	Máy móc	Nguyên giá (vnđ)
1	MMTB cũ hỏng thanh lý	3.027.868.873
2	MMTB chuyển TSCĐ thuê tài chính	8.944.045.115
	Tổng cộng	11.971.913.988

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn và đầu tư trái phiếu số dư 31/12/2023 là 160.450 triệu đồng chiếm 40% tổng Tài sản ngắn hạn.

Trong đó, Đầu tư mua trái phiếu là 146.900 triệu đồng, đã được trích dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là 54.905 triệu đồng. TCT tiếp tục bám sát Tổ chức phát hành, Đại lý phát hành, đại lý đăng ký lưu ký và thanh toán các lô trái phiếu này để kịp thời thu hồi khoản đầu tư quá hạn.

6. SO SÁNH VỚI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

T T	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Nghị quyết ĐH 2023	Thực hiện 2023	So sánh (%)	
						Kế hoạch	2022
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	1,233,728	950,000	887,443	93%	72%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	19,547	10,000	(110,941)		
3	Lao động	Người	2,845	2,850	2,177	76%	77%
4	Thu nhập b/q (Người/tháng)	1000đ	8,204	8,500	8,008	94%	98%

So sánh về tỷ trọng:

- Chỉ tiêu Doanh thu bằng 93% so với kế hoạch và tương đương so với năm 2022.
- Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch, lỗ 110.941 triệu đồng.
- Lao động bằng 76% so với kế hoạch, và 77% so năm 2022.
- Thu nhập bình quân đầu người bằng 94% so với kế hoạch, giảm 2% so năm 2022.

B. KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2023, kết thúc ngày 31/12/2023. Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả kinh

doanh và tình hình luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2022 VND	Năm 2023 VND	So sánh		Tỷ trọng	
			Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2022	Năm 2023
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
A. Tài sản ngắn hạn	712.273	398.381	(313,892)	56%	46%	34%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	39.482	48.133	8,651	122%	3%	4%
II. Đầu tư TC ngắn hạn	315.725	160.450	(155,275)	51%	20%	14%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	114.389	30,187	(84,202)	26%	7%	3%
IV. Hàng tồn kho	237.020	151,916	(85,104)	64%	15%	13%
V. Tài sản ngắn hạn khác	5.657	7,695	2,038	136%	0%	1%
B. Tài sản dài hạn	847.124	780,553	(66,571)	92%	54%	66%
I. Các khoản phải thu dài hạn	17.214	14,625	(2,589)	85%	1%	1%
II. Tài sản cố định	616.414	563,386	(53,028)	91%	40%	48%
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	125.642	121,373	(4,269)	97%	8%	10%
IV. Tài sản dài hạn khác	87.854	81,169	(6,685)	92%	6%	7%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.559.397	1,178,934	(380,463)	76%	100%	100%
A. Nợ phải trả	1.098.032	832,562	(265,470)	76%	70%	71%
I. Nợ ngắn hạn	717.304	501,405	(215,899)	70%	46%	43%
II. Nợ dài hạn	380.728	331,157	(49,571)	87%	24%	28%
B. Vốn chủ sở hữu	461.365	346,372	(114,993)	75%	30%	29%
I. Vốn chủ sở hữu	324.433	209,440	(114,993)	65%	21%	18%
II Nguồn vốn đầu tư XDCB	136.932	136,932	-	100%	9%	12%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.559.397	1,178,934	(380,463)	76%	100%	100%

NHẬN XÉT CHUNG

- Cơ cấu và giá trị Tổng tài sản/Nguồn vốn năm 2023 bằng 76% so với năm 2022 (giảm 380.463 triệu đồng). Cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Tổng công ty cụ thể: Vốn CSH chiếm 29%/tổng nguồn vốn; Nợ phải trả chiếm tỷ lệ 71%/tổng nguồn vốn; Tài sản ngắn hạn tỷ trọng 34%/Tổng tài sản và Nợ ngắn hạn tỷ trọng 43%/tổng nguồn vốn.

Các khoản mục biến động nhiều trong Tài sản ngắn hạn: Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 155.275 triệu đồng (giảm 49%), các khoản phải thu ngắn hạn giảm 84.202 triệu đồng (giảm 26%) và Hàng tồn kho giảm 85.104 triệu đồng (giảm 64%).

- Tài sản dài hạn khác (chi phí trả trước dài hạn) của Tổng công ty: 81.169 triệu đồng, bao gồm 58.628 triệu đồng là tiền thuê đất tại Khu công nghiệp Đồng Văn; 11.527 triệu đồng tiền thuê cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị của Công ty Ý Việt; 11.014 triệu đồng là chi phí giải phóng mặt bằng DA NM May Nghi Lộc + DA May Nam Đàn và phần còn lại là chi phí sửa chữa lớn TSCĐ + công cụ dụng cụ xuất dùng phân bổ nhiều kỳ.

- Các khoản rủi ro về nợ phải thu khó đòi, hàng tồn kho, đầu tư tài chính dài hạn đã được lập dự phòng theo đúng quy định.

- Các khoản vay Ngân hàng và tổ chức tín dụng đều trả trong kỳ hạn, không phát sinh nợ quá hạn.

Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính

Khoản mục	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ % 2023/2022
1. Chỉ số khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,99	0,79	80%
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,66	0,49	74%
2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tài sản (DTT/Tổng tài sản)	vòng	0,79	0,75	95%
3. Chỉ số nợ và cân đối vốn				
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,38	2,40	101%
4. Chỉ số Hiệu quả SXKD				
Lợi nhuận thuần/ Tổng Doanh thu	%	1,25%	-12.50%	-998%
Lợi nhuận thuần/ Tổng tài sản (ROA)	%	0,99%	-9.41%	-949%
Lợi nhuận thuần/ Vốn CSH (ROE)	%	3.35%	-32.04%	-956%

NHẬN XÉT:

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty 0,79 (giảm 20% so năm 2022), khả năng thanh toán nhanh giảm 0,66 -> 0,49 (giảm 26%), khả năng thanh toán ở mức thấp (<1);

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay tài sản năm 2023 tăng từ 0,79 -> 0,75 (bằng 95% so năm 2022), khả năng tạo doanh thu/tổng tài sản của TCT chưa cao (mỗi đồng tài sản tạo 0,75 đồng doanh thu).

- Hệ số nợ phải trả/VCSH được duy trì tương đương năm 2022, đạt: 2,40 lần (năm 2022 là 2,38 lần).

- Về chỉ tiêu hiệu quả hoạt động SXKD: kết quả năm 2023 lỗ 110.972 triệu đồng -> các chỉ tiêu về hiệu quả đều không đạt.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH

- Trong năm 2023 HĐQT đã ban hành 12 Nghị quyết tập trung vào việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức, chỉ đạo các nội dung quan trọng cho hoạt động của TCT như các vấn đề về nhân sự, thị trường, sản xuất, hoạt động đầu tư, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024.

- Cơ quan điều hành đã nỗ lực điều hành hoạt động SXKD, thực hiện phân tích quản trị hoạt động làm căn cứ giúp HĐQT và cơ quan TGD thực hiện chỉ đạo tiết giảm chi phí, tập trung và ổn định cho mọi hoạt động đúng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Tcty.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành và các bộ phận quản lý của Tổng công ty, Ban kiểm soát chưa thấy gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT có nội dung đều nằm trong thẩm quyền của HĐQT, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ TCT.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật đối với mô hình công ty đại chúng.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- HĐQT và cơ quan điều hành đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính.

- Giữa BKS và HĐQT và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Năm 2024 ngành sợi vẫn tiếp tục gặp khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Tổng Công ty tiếp tục bám sát thị trường để có giải pháp kịp thời về mua nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm sợi. Ngành may: cần tập trung tối đa giải pháp cho việc quản trị ngành May về thị trường, sản xuất nhằm đảm bảo các nhà máy có đủ đơn hàng, sản xuất đầy tải và có hiệu quả.

- Tiếp tục làm tốt công tác quản trị, phân tích chi tiết các chi phí, cơ cấu nhân sự lao động từ đó xây dựng kế hoạch tiết giảm chi phí tăng hiệu quả hoạt động.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số để có thông tin kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trong bối cảnh thị trường diễn biến nhanh.

- Tiếp tục tái cấu trúc các khoản đầu tư không hiệu quả, tập trung vốn cho các ngành trọng điểm.

- Tập trung tuyển dụng nhân sự có chất lượng làm công tác thị trường, và tuyển dụng công nhân may + sợi hiện còn đang thiếu.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Trong năm 2024, Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ quan trọng sau:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT.
2. Thực hiện thẩm định các báo cáo năm 2024 của Tổng công ty, lập và trình Báo cáo của Ban Kiểm soát tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Trên đây là báo cáo năm 2023 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Minh Sơn

Hà Nam, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Tình hình chung thị trường năm 2023

1.1 Tình hình dệt may Việt Nam

Năm 2023 là một năm đầy thách thức với ngành dệt may. Những dấu hiệu tiêu cực bắt đầu xuất hiện từ những tháng cuối năm 2022 và tác động rất lớn đến hoạt động của tất cả các doanh nghiệp dệt may trong suốt năm 2023.

Cuộc chiến Nga – Ukraina đã gây tác động đến những lĩnh vực như năng lượng, lương thực... Sau đại dịch Covid-19, những tương nền kinh tế của các quốc gia sẽ có sự phục hồi, tăng trưởng nhưng ngược lại vấn đề lạm phát tăng quá cao, quá nhanh đã ảnh hưởng trực tiếp đến sức mua của người tiêu dùng. Hàng dệt may tồn kho rất lớn và đến thời điểm hiện tại vẫn chưa giải quyết triệt để lượng hàng tồn kho này. Nền kinh tế cũng tăng trưởng thấp do phụ thuộc nhiều vào lĩnh vực sản xuất xuất khẩu. Riêng trong lĩnh vực may mặc, sức mua sụt giảm đơn hàng nhỏ lẻ, hàng khó, giao hàng gấp, thị trường nội địa bị co hẹp. Bên cạnh đó là việc tăng lãi suất từ cuối năm 2022, mặc dù hiện nay mặt bằng lãi suất đã giảm nhưng doanh nghiệp Dệt May cũng khó tiếp cận nguồn vốn.

1.2. Tình hình hoạt động của Tổng Công ty trong năm 2023

Ngành sợi: Giá nguyên liệu bông, xơ biến động mạnh, giá bán sợi không tăng được tương ứng và lại giảm mạnh, giá bán dưới giá thành, có thời điểm giá sợi chỉ tương đương với giá bông. Mặc dù giá sợi giảm nhiều như vậy, nhưng sức mua của thị trường vẫn rất yếu, hầu như thị trường không có nhu cầu, dẫn đến tồn kho cao trong năm chỉ huy động 80% năng lực sản xuất. Bên cạnh khó khăn của Thị trường thì chi phí đầu vào tăng cao như tiền điện, tiền lương, lãi suất, tỷ giá, cạnh tranh lao động... vì vậy ngành sợi quá khó khăn.

Ngành may: Do ảnh hưởng của chiến tranh Nga – Ukraina, lãi suất tăng cao đã làm cho nhu cầu thị trường thế giới giảm. Ngành may đơn hàng nhỏ lẻ, may khó, giao hàng gấp, giá giảm sâu. Năng suất công nhân rất thấp do ảnh hưởng các yếu tố trên và việc cung ứng nguyên phụ liệu đầu vào bị chậm, không đồng bộ bởi nhiều yếu tố chính trị thế giới, biến đổi...

Tổng công ty đã phải điều chuyển đơn hàng giữa các nhà máy và nhận gấp một số đơn hàng nội địa để bù đắp thiếu hụt ở cả khu vực Đồng Văn và Nam Đàn. Tổng công ty cũng đã buộc phải chấp nhận một số đơn giá chưa tốt, một số mặt hàng dệt

thoi mỏng không phải là thế mạnh sản xuất của các nhà máy để duy trì việc làm cho người lao động, bù lương để giữ lao động, nhưng đến cuối năm TCT phải ra quyết định dừng sản xuất tại NM May Đồng Văn từ 01/01/2024.

Ngành dệt, khăn và các ngành khác: Tập trung khắc phục khó khăn, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, mở rộng thị trường, nâng cao chuỗi cung ứng. Ngành khăn đã có hiệu quả. Ngành Dệt nhuộm vẫn rất khó khăn do ảnh hưởng tình hình thị trường may, ít đơn hàng do vậy SXKD thua lỗ. Khối bán lẻ và dịch vụ cũng bị cạnh tranh khốc liệt nên hiệu quả chỉ ở mức khiêm tốn.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2023 là năm quá khó khăn đối với sợi, dệt, may, một năm ảnh hưởng nghiêm trọng của kinh tế trong nước và thế giới. Trước tình hình đó Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện tổ chức giám sát và chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt không có tiền lệ thông qua các báo cáo tuần, báo cáo tháng, các phiên họp HĐQT và các cuộc họp chuyên đề, các cuộc họp với các ngành kinh doanh của Tổng Công ty.

HĐQT đã có 4 phiên họp, ban hành 12 Nghị quyết và một số Quyết định. HĐQT đã định hướng, chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng Công ty

+ Báo cáo tình hình SXKD, công tác tuyển dụng lao động, công tác quản lý nguồn nhân lực, định hướng đầu tư, tình hình tài chính qua đó chỉ đạo kịp thời khắc phục những tồn tại.

+ Chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng Công ty triển khai các giải pháp đối với ngành sợi: Mua nguyên liệu phù hợp thời điểm, không mua xa, tăng hiệu suất máy, lúc thị trường khó khăn phải cân đối năng lực sản xuất, tiết kiệm chi phí đầu vào như điện, nước, vật tư phụ tùng, bao gói, giảm tỷ lệ tiêu hao..., đảm bảo chất lượng tốt và ổn định. Tìm kiếm và phát triển mở rộng thị trường.

+ Tìm các giải pháp cấp bách, quyết liệt trong điều hành ngành may về thị trường hiện đang yếu kém, cần mở rộng thị trường, tìm kiếm đơn hàng, cách quản lý và chăm sóc khách hàng, sao cho đủ việc làm cho người lao động. Cần tuyển lựa chọn nhân viên có trình độ cho thị trường

+ Tập trung quản trị sản suất, đào tạo và đào tạo lại quy trình, vận hành hệ thống chung, tìm các giải pháp tăng năng suất, học hỏi các đơn vị bạn, nhờ đơn vị bạn hỗ trợ về quản trị để tăng năng suất.

+ Phòng HCNS cần tập trung tuyển lao động có nghề, tăng số lượng công nhân ngồi máy, mặt khác rà soát lại lao động gián tiếp. Lãnh đạo Nhà Máy phối hợp với công đoàn, đoàn thanh niên tạo môi trường làm việc để người lao động tin tưởng, gắn bó với doanh nghiệp.

+ Cân đối giữa SXKD, tiêu thụ và dòng tiền sao cho hoạt động của công ty ổn định.

+ Phát huy tối đa năng lực của công ty mẹ, các công ty con thực hiện chiến lược chung của Tổng Công ty thông qua người đại diện vốn tại các đơn vị để chỉ đạo, hỗ

trợ và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị đảm bảo vượt qua khó khăn và ổn định sản xuất, thực hiện chuỗi cung ứng.

3. Hoạt động giám sát cơ quan điều hành

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Cơ quan điều hành Tổng Công ty được thực hiện một cách có hệ thống, thường xuyên và chặt chẽ như sau:

Thực hiện phân công chi tiết nhiệm vụ công việc của từng thành viên HĐQT, tăng cường trách nhiệm quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên HĐQT – Tổng giám đốc trong mối quan hệ công tác giữa HĐQT và Cơ quan điều hành.

Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý HĐQT yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo, phân tích, đánh giá chi tiết tình hình sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty và các công ty trong hệ thống, chỉ đạo công tác đào tạo nguồn nhân lực thông qua các lớp do Tập đoàn Dệt may Việt Nam tổ chức.

Với bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, cơ quan điều hành đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành và triển khai kịp thời các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT. Đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng pháp luật quy định đối với công ty cổ phần niêm yết theo Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Tổng Công ty.

4. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023		TH 2023/ KH 2023
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	205.000	205.000	100,00%
2	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.390.000	1.312.885	94,45%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>950.000</i>	<i>887.443</i>	<i>93,42%</i>
3	LNTT hợp nhất	Triệu đồng	16.000	(113.767)	-711,04%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>10.000</i>	<i>(110.941)</i>	<i>%</i>
4	Lao động bình quân	Người	4.185	3.421	81,74%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>2.850</i>	<i>2.177</i>	<i>76,39%</i>
5	Thu nhập BQ (ng/tháng)	Đồng	8.440.000	7.910.000	93,72%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>8.500.000</i>	<i>8.008.000</i>	<i>94,21%</i>

Mặc dù rất cố gắng nhưng SXKD của TCT thua lỗ lớn như số liệu bảng trên. Do vậy không có nguồn để chia cổ tức và trích lập các quỹ. HĐQT xin báo cáo ĐHCĐ về việc trên.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024.

1. Định hướng trong năm 2024

Năm 2024 sẽ là năm Tổng công ty phải đối diện với rất nhiều khó khăn. Biến động về nguyên liệu, thị trường chưa khả quan, chính sách tiền tệ như lãi suất, tỷ giá, tiếp cận nguồn vốn vay... HĐQT Tổng Công ty đã đặt ra những mục tiêu sau:

Mục tiêu chung:

Phát huy năng lực vốn có, xóa bỏ những tồn tại, nỗ lực không ngừng với quyết tâm cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm;

Tìm kiếm thị trường, khách hàng, đơn hàng, mặt hàng mới ... để đảm bảo việc làm cho người lao động và đem lại hiệu quả cao.

Văn hóa doanh nghiệp tiếp tục giữ vững, bổ sung, cải tiến liên tục phù hợp với tình hình mới.

Từng bước chuyển đổi số công cụ quản trị sản xuất- Kinh doanh bán hàng - Tài chính kế toán;

❖ Ngành sợi:

- Có phương án kỹ lưỡng về công tác chuẩn bị nguyên liệu, linh hoạt, có phân tích kỹ các kịch bản để đưa ra các dự báo.

- Tập trung quản trị sản xuất, thực hiện triệt để các giải pháp tiết kiệm chi phí, chi phí tốt nhất tương ứng với chất lượng sợi tạo ra phù hợp với nhu cầu khách hàng, phân phối trực tiếp đến nhà sản xuất.

- Mở rộng hơn nữa vào thị trường Hàn quốc, Nhật bản, Chi lê, Trung - Nam Mỹ và các thị trường khác ngoài Trung Quốc, kể cả các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam.

- Tăng tỷ trọng sợi nội địa bán trong chuỗi cung ứng nội bộ TCT, Tập đoàn và các đơn vị quốc phòng.

- Xây dựng hệ thống khách hàng chiến lược, ký kết hợp đồng số lượng ổn định, dài hơi đảm bảo tăng hiệu quả sản xuất cho các dây chuyền sợi. Nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản.

❖ Ngành may:

- Tập trung tìm kiếm đơn hàng, đơn hàng lớn, phù hợp với tay nghề công nhân. Khách hàng có uy tín, đảm bảo thực hiện đúng cam kết.

- Tiếp tục củng cố, cải tiến hệ thống phát triển đơn hàng FOB từ marketing đến kỹ thuật, may mẫu...

- Học hỏi các đơn vị bạn về quản trị sản xuất, từ đó tập trung các giải pháp quản trị sản xuất để tăng năng suất. Phấn đấu doanh thu CM/người đạt trên 22 USD/người/ngày.

- Tiếp tục rà soát lại đội ngũ cán bộ quản lý, đào tạo liên tục nhân lực các cấp, đào tạo quy trình sản xuất, giảm tỷ lệ gián tiếp.

- Đảm bảo thu nhập cho người lao động theo mức chung của cả thị trường.

❖ Ngành Dệt- Khăn:

- Ngành Dệt Khăn tập trung mở rộng thị trường để tránh phụ thuộc vào một, hai khách hàng quen thuộc, đảm bảo an toàn lâu dài cho sản xuất kinh doanh.

- Linh hoạt về giá bán, nắm bắt cơ hội để đảm bảo đơn hàng cho sản xuất đầy tải, có hiệu quả. Chủ động đề phòng rủi ro khi tín hiệu thị trường xấu.

- Ngành Vải Dệt kim tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết năng lực sản xuất. Ưu tiên cho các đơn hàng FOB của TCTy và chuỗi cung ứng Vinatex.

2. Giải pháp

Các giải pháp trọng tâm là:

❖ Về thị trường

- **Ngành sợi:** Tập trung xác lập khách hàng dài hạn, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về chất lượng, thời gian, giá cả cạnh tranh nhằm khẳng định sợi của Hanosimex là sợi có đẳng cấp, là nhà cung cấp được ưu tiên lựa chọn bao gồm cả khách hàng nội địa và xuất khẩu.

- **Ngành May:** Xác định các khách hàng trọng điểm, chiến lược để xây dựng phương án SXKD và hợp tác phù hợp với từng khách. Mục tiêu mỗi nhà máy có từ 2-3 khách hàng chiến lược. Nâng cao tỷ lệ FOB từ vải của hệ thống Hanosimex và Tập đoàn.

❖ Về sản xuất:

- Kiểm soát chặt chẽ từng công đoạn, quy trình sản xuất, đo lường năng suất, tìm nguyên nhân mất năng suất ở từng công đoạn.

- Đảm bảo duy trì năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Luôn đổi mới kỹ năng, công nghệ ngành may để tăng năng suất / người/ ngày đảm bảo tương ứng với các đơn vị tiến tiến trong ngành.

- Phân tích chi phí chi tiết ngành sợi, ngành may, khăn, dệt nhuộm xác định chính xác chi phí sản xuất, chi phí quản lý còn có thể tiết giảm để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Đầu tư thiết bị tiên tiến mức tự động hóa cao để nâng cao năng suất lao động

- Xây dựng lực lượng cán bộ kỹ thuật lành nghề, tận tâm công việc.

❖ Về tài chính:

- Cân đối giữa SXKD và dòng tiền, thu hồi công nợ, đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động sản động kinh doanh được ổn định.

- Đánh giá phân tích chính sách thị trường tiền tệ, lãi suất, tỷ giá, lạm phát... để có giải pháp xử lý các vấn đề tài chính của TCT.

- Đánh giá, nhận định rủi ro, phân tích sớm các nguyên nhân trong sản xuất kinh doanh để có hành động phù hợp, kịp thời.

- Kiểm soát về quản trị chi phí, quản trị theo khách hàng và nhà cung cấp.

- Tiếp tục tái cấu trúc các khoản đầu tư, thoái vốn các đơn vị không hiệu quả.

❖ Về tổ chức và nguồn nhân lực:

- Hoàn thiện mô hình tổ chức đáp ứng được yêu cầu của sản xuất kinh doanh. Mục tiêu của mô hình tổ chức phải tinh gọn, trực tuyến, nâng cao mức độ tự động hóa trong xử lý công việc



- Tuyển dụng, thu hút nhân lực trẻ có đào tạo cơ bản, đẩy mạnh việc đào tạo tại chỗ, quan tâm đào tạo tài năng trẻ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng.
- Liên tục phân tích đánh giá nguyên nhân biến động lao động để xây dựng điều chỉnh chương trình tuyển dụng, đào tạo lao động phù hợp với tình hình thực tế.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Song Hải

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ
BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2023-2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.
- Căn cứ nghị quyết số 02/NQ-HĐQT-DMHN ngày 01 tháng 03 năm 2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Quy chế bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

I. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên;

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị Công ty không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị

Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị theo qui định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP dệt may Hà Nội.

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện:

- Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.
- Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- Không được là người có quan hệ gia đình¹ của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty

¹ Người có quan hệ gia đình quy định tại khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020 gồm: vợ/chồng, bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi, bố mẹ chồng, bố mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh chị em ruột, anh/em rể, chị/em dâu, anh chị em ruột của vợ/chồng.

II. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào HĐQT.

Việc đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị: Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông (theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông 25/03/2024) sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị với số lượng được đề cử như sau:

- Nếu sở hữu từ 10% đến dưới 20%, được quyền đề cử tối đa 01 ứng viên;
- Nếu sở hữu từ 20% đến dưới 30%, được quyền đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Nếu sở hữu từ 30% đến dưới 40%, được quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên;
- Nếu sở hữu từ 40% đến dưới 50%, được quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên;
- Nếu sở hữu từ 50% đến dưới 60%, được quyền đề cử tối đa 05 ứng cử viên;
- Nếu sở hữu từ 60% đến dưới 70%, được quyền đề cử tối đa 06 ứng cử viên;
- Nếu sở hữu từ 70% đến dưới 80%, được quyền đề cử tối đa 07 ứng cử viên;
- Nếu sở hữu từ 80% đến dưới 90%, được quyền đề cử tối đa 08 ứng cử viên;
- Nếu sở hữu từ 90% trở lên thì được đề cử đủ số ứng viên.

III. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào HĐQT bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Căn cước công dân/CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần tính đến ngày chốt danh sách cổ đông 25/03/2024 tham dự Đại hội đồng cổ đông.

IV. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT

1. Thực hiện bỏ phiếu kín và theo phương thức dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu được phép tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

a) Bầu HĐQT: Tổng số phiếu bầu được phép của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu (hoặc được ủy quyền) nhân (x) với 02 (hai).

2. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

V. THỰC HIỆN BẦU CỬ

1. Phiếu bầu cử: là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) Phiếu bầu Hội đồng quản trị.
2. Bỏ phiếu: Cổ đông bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu đã được niêm phong.
 3. Ghi phiếu bầu:
 - Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.
 - Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.
 - Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu được phép của mình cho tất cả các ứng cử viên, hoặc dồn hết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của mình.
 4. Phiếu bầu không hợp lệ:
 - Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
 - Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
 - Số ứng cử viên mà cổ đông bầu lớn hơn số lượng ứng cử viên cần bầu.
 5. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

VI. BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU

1. Ban Kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
- Giám sát việc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội sau đó niêm phong các phiếu Bầu cử và chỉ được mở ra khi có quyết định của ĐHĐCĐ.

VII. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.
2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu riêng các ứng cử viên



có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

Trường hợp bầu lại vẫn không lựa chọn được thành viên cuối cùng thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông.

3. Nếu kết quả bầu cử lần 1 không đủ số thành viên quy định thì sẽ tiến hành bầu cử lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử lần 1 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên HĐQT, thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do Đại hội quyết định hoặc bầu tiếp hoặc lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn.

4. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội. Kết quả này sẽ được ghi vào Nghị quyết của Đại hội.

5. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính cách hợp lệ này vào lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

VIII. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội nhiệm kỳ 2023 - 2028.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



HƯỚNG DẪN BẦU HĐQT NHIỆM KỲ 2023-2028

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên HĐQT.
Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông A là: $(1.000 \times 5) = 5.000$ quyền
Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều quyền biểu quyết của mình cho 5 ứng viên.

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
6. Ứng viên 6	
...	
Tổng số quyền đã biểu quyết	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho 5 ứng viên không đều nhau.

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	
3. Ứng viên 3	1.200
4. Ứng viên 4	1500
5. Ứng viên 5	500
6. Ứng viên 6	800
...	
Tổng số quyền đã biểu quyết	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết quyền biểu quyết của mình cho 1 ứng viên.

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	5.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	
...	
Tổng số quyền đã biểu quyết	5.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho vài ứng viên.

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	3.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	
...	
Tổng số quyền đã biểu quyết	5.000